

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **36/2022/HS-PT**
Ngày 21 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Tiến

Ông Tạ Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và Hà Đức T đối với Bản án hình sơ thẩm số 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày 23 tháng 01 năm 1993, tại xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu C, xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Danh bản số: 075 do Công an huyện lập ngày 11 tháng 6 năm 2021. Bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1968. Mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1971. Hiện đều ở xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1993. Hiện ở xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có hai người con, người con lớn sinh năm 2012, người con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án huyện xét xử đối với Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 bộ luật hình sự, tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ. T đã chấp hành án xong ngày 26/12/2020, ngày 08/5/2021 bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Bùi Thị Thanh Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Họ tên: **Hà Đức T**; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1994., tại xã Đồng T, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ đảng, đoàn thể: Không. Danh bản số: 076 do Công an huyện lập ngày 11 tháng 6 năm 2021. Bố: Phạm Đức H, sinh năm: 1965. Mẹ: Hà Thị Kim L, sinh năm 1965. Hiện đều ở xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án huyện xét xử đối với Hà Đức T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 bộ luật hình sự, tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ. T đã chấp hành án xong ngày 10/11/2020, ngày 08/5/2021 bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Phạm Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/5/2021, anh Nguyễn Ngọc S cùng Vũ Thanh B, Nguyễn Văn T, Hà Đức T, Hoàng Duy H, Đinh Văn Q, cùng rủ nhau lên đồi kakeo nhà ông Đinh Văn L, sinh năm 1956, địa chỉ tại khu Q, xã Đồng T, huyện để đánh bạc, anh B là người chuẩn bị bát, trái bạc, anh S chuẩn bị một chiếc bát sứ, một chiếc đĩa sứ, anh D chuẩn bị kéo, bị cáo T là người cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, sau đó B, D, S, T, T, Q, H cùng ngồi xuống đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền.

Hình thức chơi: Dùng 04 quân bài cắt bằng vỏ bao thuốc lá, hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (*gọi là quân vị*) cho vào một chiếc đĩa sứ, sau đó úp chiếc bát sứ lên, một người đứng ra cầm cái xóc đĩa. Các con bạc còn lại ngồi chơi đoán chẵn, lẻ (*Chẵn là có 02 hoặc 04 quân bài cùng màu, lẻ là có 01 quân khác màu với 03 quân bài còn lại hoặc ngược lại*), những người chơi bạc quy ước với nhau: Khi mở bát mà trên đĩa là chẵn thì người đặt cửa chẵn Q, lúc này người cầm cái thu tiền của những người đặt lẻ trả cho người đặt chẵn, nếu số tiền không đủ thì người cầm cái phải lấy tiền của mình để trả, nếu dư thì người cầm cái được hưởng số tiền này, và ngược lại, những người chơi thông nhất đặt cược mỗi ván ít nhất là 50.000đ, ai đánh cao hơn 50.000đ thì tùy ý nh không quá 300.000đ.

Khi bắt đầu chơi Vũ Thanh B là người cầm cái, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Nguyễn Ngọc S hết tiền và ra về trước những người còn lại tiếp tục đánh bạc, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn P và Đặng Văn C đến tham gia cùng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã Đồng T phát hiện, kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.600.000đ, 01 chiếc

bạt một mặt màu xanh, một mặt màu vàng; 01 chiếc bát sứ màu trắng, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã bị vỡ thành nhiều mảnh; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng một mặt màu vàng.

Tại cơ quan điều tra công an huyện Y, tất cả những người đánh bạc đã khai nhận rõ hành vi như trên và khai nhận tổng số tiền sử dụng vào đánh bạc là 3.470.000đ. Trong đó Bùi Văn D có 700.000đ, Nguyễn Ngọc S có 200.000đ, Vũ Thanh B có 320.000đ, Nguyễn Văn T có 350.000đ, Hà Đức T có 450.000đ, Hoàng Duy H có 200.000đ, Đinh Văn Q có 50.000đ, Nguyễn Văn P có 800.000đ, Đặng Văn C có 400.000đ ; Khi bị phát hiện kiểm tra, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn P, Hà Đức T, Hoàng Duy H bỏ chạy đã để tiền tại chiếu bạc; Bùi Văn D cầm theo 870.000đ và chiếc kéo dùng để cắt quân vị bỏ chạy NH bị rơi mất trên đường bỏ chạy, cơ quan điều tra đã truy tìm NH không thu giữ được; Vũ Thanh B, Nguyễn Ngọc S, Đinh Văn Q, Đặng Văn C thua hết số tiền đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 3.470.000đ NH chỉ thu giữ được 2.600.000đ (Số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ).

Đối với anh Nguyễn Ngọc S, anh Vũ Thanh B, anh Bùi Văn D, anh Nguyễn Văn P, anh Đặng Văn C, anh Hoàng Duy H, anh Đinh Văn Q có hành vi đánh bạc, NH tổng số tiền của những người này sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ, nhân thân những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Nguyễn Ngọc S, Vũ Thanh B, Bùi Văn D, Nguyễn Văn P, Đặng Văn C, Hoàng Duy H, Đinh Văn Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho cơ quan công an huyện xử phạt hành chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ đã:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 4 điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Hà Đức T và Nguyễn Văn T.

Tuyên bố: các bị cáo Hà Đức T và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Hà Đức T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Hà Đức T phải tiếp tục chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2021 là ngày tuyên án, cho đến thời điểm bị cáo đi thi hành án hình phạt tù.

- Xử phạt: Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải tiếp tục chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2021 là ngày tuyên án, cho đến thời điểm bị cáo đi thi hành án hình phạt tù.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 06/9/2021, Bị cáo Hà Đức T và bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội.

Ngày 21/4/2022: Bị cáo Nguyễn Văn T có đơn xin rút T bộ yêu cầu kháng cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hà Đức T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử

+ Áp dụng các Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phản quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Nguyễn Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Đức T. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Đức T theo hưởng xử phạt bị cáo Hà Đức T 06 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng

- Người bào chữa cho bị cáo T có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hà Đức T trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã có đơn rút T bộ kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại giai đoạn điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài L, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 08/5/2021, anh Nguyễn Ngọc S cùng Vũ Thanh B, Nguyễn Văn T, Hà Đức T, Hoàng Duy H, Đinh Văn Q, cùng rủ nhau lên đồi kakeo nhà ông Đinh Văn L, sinh năm 1956, địa chỉ tại khu Q Quê, xã Đồng T, huyện để đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã Đồng T phát hiện, kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.600.000đ

Tuy nhiên, Nguyễn Văn T và Hà Đức T vẫn còn tiền án về tội đánh bạc. Do đó hành vi đánh bạc lần này của Nguyễn Văn T, Hà Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về hành vi nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T:

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo có đơn xin rút T bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với kháng cáo của bị cáo Hà Đức T:

Xét về nhân thân của bị cáo Hà Đức T đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, theo tinh thần Nghị quyết Hội đồng thẩm phán được thông qua ngày 23/3/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thấy rằng, trong lần phạm tội này của bị cáo xác định tiền án của bị cáo là tình tiết định tội quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo có thể được hưởng án treo. Mặt khác, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm được tài L, chứng cứ mới đó là ông ngoại của bị cáo được tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo được UBND xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ tặng giấy khen vì đã có thành tích trong phong trào phòng chống dịch bệnh COVID 19 nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã có đơn rút T bộ yêu cầu kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Hà Đức T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ các Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Nguyễn Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Đức T. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Phú Thọ về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Đức T

[3] Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Đức T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hà Đức T.

- Xử phạt: Hà Đức T 06 (sáu) tháng tù NH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hà Đức T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về án phí: Áp dụng Điểm h Khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Hà Đức T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Anh Tuấn